

DUYỆT CỦA BGH
Ngày.... tháng năm.....

Tuần 5

Thứ hai ngày 26 tháng 09 năm 2016

Ngày soạn: 29/08/2016

Ngày dạy : 26 /09/2016

Tiết 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tiết 2 + 3

Phân môn: Tập đọc

Bài : CHIỐC BÓ T MÙC (2t)

I. Mục tiêu:

- *Biết ngắt nghỉ hơi đúng ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.*

Hiểu ND: Cô giáo khen ngợi bạn Mai là cô bé chăm ngoan, biết giúp đỡ bạn. (trả lời được các CH 2,3,4,5)

HS trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4,5 trong SGK

KNS :-Thể hiện sự cảm thông.

- Hợp tác.

- Ra quyết định giải quyết vấn đề.

3. Tích cực đọc bài.

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Tranh minh họa bài đọc ở sgk

HS: SGK, ...

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><u>1. Ôn định:</u></p> <p><u>2. KT bài cũ:</u> Trên chiếc bè - HS đọc bài, trả lời câu hỏi. - Dế Mèn và Dế Trũi đi chơi xa bằng cách nào? - Trên đường đi, đôi bạn nhìn thấy cảnh vật ra sao? - Nhận xét.</p> <p><u>3. Bài mới:</u> a. <u>Giới thiệu bài:</u> - H/s quan sát tranh minh họa chủ điểm . GV giới thiệu : chuyển sang tuần 5 & tuần 6 các em sẽ học các bài gắn với chủ điểm có tên gọi Trường học. Bài học <i>Chiếc bút mực</i> mở đầu cho chủ điểm. - H/s quan sát tranh minh họa . GV hỏi “ Bức tranh vẽ cảnh gì ?”</p> <p>-Để hiểu chuyện gì xảy ra trong lớp học và câu chuyện muốn nói với các em điều gì các em hãy đọc bài <i>Chiếc bút mực</i>.</p> <p>b) Vào bài</p> <p><u>Hoạt động 1: Luyện đọc</u> * <u>MT</u> : <i>Đọc đúng các từ khó.</i> * <u>Cách tiến hành:</u>.. - GV đọc mẫu toàn bài, tóm nội dung. Khi Lan quên bút Mai đã cho bạn mượn bút của mình nhưng khi nghe cô nói sẽ cho Mai bút mực Mai rất tiếc nhưng vẫn đưa cho bạn dùng. - GV gọi HS đọc câu tiếp nối nhau.</p> <p>- Nêu các từ cần luyện đọc. - Nêu các từ khó hiểu. + Luyện đọc câu</p>	<p>H,t</p> <p>- HS đọc bài, trả lời câu hỏi.</p> <p>- Các bạn đang ngồi tập viết trong lớp , viết bằng bút mực, trước mỗi bạn có 1 lọ mực.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Hoạt động lớp, cá nhân.</p> <p>- HS đọc câu tiếp nối nhau. - Luyện đọc lớp - 1 HS đọc các từ cần luyện đọc: Bút mực, sung sướng, buồn, Nức nở, ngạc nhiên, mượn, loay hoay, Giúp đỡ, tiếc, lọ mực. - Lốp đọc thầm.</p>

<p>- GV chia đoạn: 4 đoạn. - GV giao cho HS đọc tiếp nối từng đoạn và từ cần giải nghĩa. Đoạn 1: - Nêu từ chưa hiểu nghĩa. + Hỏi hộp</p> <p>Đoạn 2: - Nêu từ chưa hiểu nghĩa. + Loay hoay + Quyết định</p> <p>Đoạn 3: - Nêu từ chưa hiểu nghĩa. + Ngạc nhiên</p> <p>Ngắt câu dài - Thế là trong lớp/ chỉ còn mình em/ viết bút chì/ cô giáo hỏi cả lớp/ ai có bút mực thừa không/ và không ai có/ - Nhưng hôm nay/ cô định cho em viết bút mực/ vì em viết khá rồi. - Luyện đọc bài - GV tổ chức cho từng nhóm HS thi đua. → GV nhận xét. - HS đọc bài trong nhóm. GV theo dõi. - GV tổ chức cho học sinh thi đọc giữa các nhóm. - Lớp đọc đồng thanh <u>Hoạt động 2</u>: Tìm hiểu bài * MT : <i>Hiểu nội dung bài</i> * <u>Cách tiến hành</u>:.. - GV gọi học sinh đọc từng đoạn và trả lời câu hỏi. Đoạn 1: - CH1: Những từ ngữ chi tiết nào cho thấy Mai rất mong được viết bút mực?</p> <p>Đoạn 2: - CH2: Chuyện gì đã xảy ra với Lan?</p> <p>- CH3: Nghe cô hỏi, Mai loay hoay với hộp bút ntn? Vì sao? - Cuối cùng Mai quyết định ra sao?</p> <p>Đoạn 3: - CH4: Khi biết mình cũng được cô giáo</p>	<p>- HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn. - HS đọc đoạn 1 → không yên lòng, chờ đợi 1 điều sắp xảy ra. - HS đọc đoạn 2 → không biết nên làm thế nào → dứt khoát chọn 1 cách. - HS đọc đoạn 3 → lấy làm lạ. - Hoạt động cá nhân.</p> <p>- Mỗi HS đọc 1 câu liên tục đến hết bài. - HS đại diện lên thi đọc.</p> <p>- HS đọc bài trong nhóm. - HS thi đọc bài.</p> <p>- HS đọc đoạn 1 - Thấy Lan được cô cho viết bút mực, Mai buồn lắm vì chỉ còn mình em viết bút chì thôi - HS đọc đoạn 2 - Lan được viết bút mực nhưng quên bút. - Mai mở ra đóng lại mãi. Vì em nữa muốn cho bạn mượn, nữa lại tiếc. - Lấy bút cho Lan mượn. - HS đọc đoạn 3 - Mai thấy tiếc nhưng rồi vẫn cho Lan mượn. Hoặc 2 người thay nhau viết.</p>
--	--

<p>cho viết bút mực, Mai nghĩ và nói thế nào?</p> <p>- Tại sao cô giáo bằng lòng với ý kiến của Mai?</p> <p>Đoạn 4:</p> <p>- CH5: Vì sao cô giáo khen Mai ?</p> <p><u>Hoạt động 3</u>: Luyện đọc diễn cảm (đoạn 4)</p> <p>* MT : <i>HS đọc diễn cảm (đoạn 4)</i></p> <p>* <u>Cách tiến hành</u>:</p> <p>- GV hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn 4</p> <p>- GV đọc mẫu.</p> <p>- GV uốn nắn, hướng dẫn</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <p>- GV cho HS đọc theo phân vai.</p> <p>- Trong câu chuyện này em thấy Mai là người ntn?</p> <p>GDKNS: - Nêu những trường hợp em đã giúp bạn?</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Đọc lại bài thật diễn cảm.</p> <p>- Chuẩn bị: Mục lục sách.</p>	<p>- Vì thấy Mai biết nhường nhịn giúp đỡ bạn.</p> <p>- Vì Mai ngoan , biết giúp đỡ bạn bè.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- 2 đội thi đua đọc trước lớp.</p> <p>- Lớp nhận xét</p> <p>- Bạn tốt, biết nhường nhịn, giúp đỡ bạn.</p> <p>- HS nêu.</p>
--	--

Tiết 4

Môn: Toán

Bài: 38+25

I. Mục tiêu:

- Biết cách thực hiện phép cộng $38 + 25$ (cộng có nhớ dưới dạng tính viết)
- Biết giải bài toán bằng một phép cộng các với số đo có đơn vị dm.
- Biết thực hiện phép tính 9 hoặc 8 cộng với một số để so sánh hai số.
- Bài tập cần làm: Bài 1(cột 1,2,3), bài 3, bài 4(cột 1)

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1(cột 1,2,3)

HS khá, giỏi, làm được các bài 1(cột 1,2,3), 2, bài 3, bài 4(cột 1)

II. Đồ dùng dạy học:

GV: que tính

HS: que tính,..

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. <u>Ổn định</u>:</p> <p>2. <u>KT bài cũ</u>:</p> <p>Thực hiện tính: Nhận xét</p> <p>3. <u>Bài mới</u>:</p> <p>a. <u>Giới thiệu bài</u>: trực tiếp</p> <p>b. <u>Vào bài</u>:</p> <p><u>HD 1</u>: H- óng dẫn cộng</p> <p>MT: Biết cách thực hiện phép cộng dạng $38 + 25$.</p>	<p>Hát</p> <p>HS làm bảng lớp và bảng con</p> <p><u>Bài giải</u></p> <p>Cả gà và vịt cú là: $18 + 5 = 23$ (con) Đỏ số: 23 con.</p>

- GV nêu bài toán dẫn tới $38 + 25 = ?$
 - Thao tác bằng que tính.
 Có 38 que tính thêm 25 que tính. Hỏi có tất cả bao nhiêu que tính?
 KL: $38 + 25 = 63$

- GV hướng dẫn cách đặt tính

$$\begin{array}{r} + 38 \\ 25 \\ \hline 63 \end{array}$$

- Lưu ý có nhớ 1 vào tổng các chục
HD 2: Thực hành.

MT: Rèn kỹ năng tính chính xác.

Bài 1: Tính:

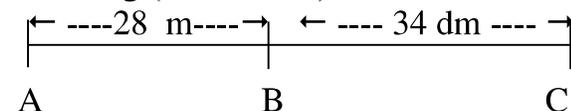
HS làm bảng con.
 Nhận xét – sửa sai.

Bài 2:

(*HS về nhà*)

Học sinh đọc yêu cầu bài tập
 GV hướng dẫn học sinh làm
 GV gọi học sinh lên bảng làm
 GV nhận xét

Bài 3: Cho HS đọc bài toán - gv vẽ hình trên bảng. (*HS Yếu, TB*)



HD cách tóm tắt và giải.
 Gọi 1 HS lên bảng làm.
 Nhận xét.

Bài 4:

GV y/c hs làm bài

$>$ $4 + 8 \dots \dots 8 + 5$
 $<$ $8 + 9 \dots \dots 9 + 8$
 $=$ $9 + 7 \dots \dots 9 + 6$

- Nhận xét.

IV. Củng cố - Dẫn dò:

- Tổ chức nêu ngay kết quả phép tính.
- Về nhà ghi bài vào vở.
- Nhận xét tiết học.

- HS thao tác trên que tính
 - Trả lời câu hỏi

- Thực hiện bảng con và nói cách làm.

Bài 1:

- Thực hiện bảng con

$$\begin{array}{r} + 38 \\ 45 \\ \hline 83 \end{array} \quad \begin{array}{r} + 58 \\ 36 \\ \hline 94 \end{array} \quad \begin{array}{r} + 28 \\ 59 \\ \hline 87 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 44 \\ + 8 \\ \hline 52 \end{array} \quad \begin{array}{r} 68 \\ + 4 \\ \hline 72 \end{array} \quad \begin{array}{r} 47 \\ + 32 \\ \hline 77 \end{array}$$

Bài 2:

SH	8	28	38	8	18	80
SH	7	16	41	53	34	8
Tổng	15	44	79	61	52	88

Bài 3:

- HS tìm cách giải và giải vào vở
 - 1 HS lên bảng làm.

Bài giải

Đoạn đường con kiến phải đi là.
 $28 + 34 = 62$ (dm)
 Đáp số: 62 dm

Bài 4:

$4 + 8 \dots < \dots 8 + 5$
 $8 + 9 \dots = \dots 9 + 8$
 $9 + 7 \dots > \dots 9 + 6$

- 3 bạn đại diện lên bảng làm, hs khác nhận xét